

## **BÁO CÁO**

### **Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2023**

#### **Phần thứ nhất**

#### **HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH**

##### **1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành trọng tâm của UBND tỉnh:**

- Năm 2022, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kết luận Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn tỉnh; ban hành các Văn bản, Chương trình, Kế hoạch hành động, Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh; tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2022, các hội nghị triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, xúc tiến đầu tư, chỉ đạo thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo thu ngân sách nhà nước; tiếp và làm việc với các Đoàn công tác của các Bộ, ngành Trung ương, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; tổ chức Đoàn công tác làm việc tại các sở, ngành, địa phương, kiểm tra thực tế nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chỉ đạo phát triển sản xuất, kinh doanh:

+ Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; triển khai kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của Tỉnh và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (FTA), nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng xuất khẩu. Tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

+ Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP). Tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp; khuyến khích phát triển các mô hình sản xuất đạt hiệu quả kinh tế. Chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu một số cây trồng và chuyển đổi mùa vụ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng nông sản; phát triển đàn vật nuôi gắn với công tác tiêm phòng vắc xin và phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm,

nhất là bệnh dịch tả lợn châu Phi, Viêm da nổi cục trên trâu, bò...; chú trọng thu hút đầu tư các nhà máy chế biến súc sản, gia cầm. Tăng cường nuôi trồng, khai thác thủy sản gắn với các biện pháp bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản; khuyến khích nhân rộng các mô hình nuôi tôm công nghệ cao và tiếp tục triển khai dự án Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp cấp bách về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo theo quy định (IUU) và các chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác xa bờ. Kiểm tra, xử lý kiên quyết các vụ vi phạm về đất đai, tài nguyên khoáng sản, rừng và đất rừng, bảo vệ môi trường, sinh thái; chú trọng công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật.

+ Chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả chương trình kích thích tiêu dùng nội địa, nhất là hàng hóa sản xuất nội tỉnh, kích cầu du lịch, dịch vụ, đặc biệt là tổ chức các hoạt động trong khuôn khổ Lễ hội du lịch Bình Định năm 2022, các chương trình văn hóa – thể thao lớn, thúc đẩy các hoạt động vui chơi, giải trí, ẩm thực về đêm nhằm khôi phục, phát triển thương mại, du lịch trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức các Hội chợ triển lãm hàng hóa. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đảm bảo tình hình lưu thông hàng hóa, giá cả thị trường, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán, xử lý kiên quyết các trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, hàng nhập lậu, không có nguồn gốc xuất xứ hoặc đầu cơ, găm hàng để trục lợi. Chỉ đạo đẩy mạnh truyền thông, xúc tiến, mở rộng thị trường du lịch, trong đó chú trọng thị trường du lịch nội địa gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ; theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng hoàn thành cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch.

+ Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác thẩm định dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật, cấp phép thi công xây dựng công trình, cấp phép khai thác tài nguyên khoáng sản, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ các công trình công cộng, phúc lợi xã hội, đảm bảo trật tự, mỹ quan đô thị... trên địa bàn tỉnh.

+ Chỉ đạo khẩn trương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp, đô thị, dịch vụ, đặc biệt là dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định (Vân Canh) và dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Long Sơn và Cảng tổng hợp quốc tế Long Sơn; các dự án năng lượng tái tạo, sản xuất công nghiệp, du lịch tại Khu Kinh tế Nhơn Hội, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Tập trung chỉ đạo công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị, hoàn thiện hạ tầng kinh tế - xã hội; đầu tư xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, văn hóa, khoa học – công nghệ góp phần tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông (đoạn qua địa bàn tỉnh); hoàn thành Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ

2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo quy định.

+ Tăng cường hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, nhất là các thị trường có nhiều tiềm năng như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Pháp, Hà Lan, Mỹ...; tiếp và làm việc với các tổ chức, doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư, đặc biệt là đầu tư vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tổ chức thành công các sự kiện lớn về xúc tiến đầu tư nước ngoài, đối ngoại kinh tế tại tỉnh, góp phần quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh để phục vụ thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

+ Chỉ đạo điều hành công tác thu, chi ngân sách hiệu quả, hợp lý; rà soát, cắt giảm các khoản chi không thật sự cần thiết để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và tăng chi đầu tư phát triển; thực hiện các biện pháp tăng thu, chống thất thu và nợ đọng thuế; đẩy mạnh thực hiện kê khai thuế điện tử và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản các công trình thuộc các nguồn vốn Nhà nước, vốn ODA,...; thoái vốn nhà nước; chuyển các đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần...

- Về văn hóa - xã hội: Chỉ đạo tổ chức chu đáo, chất lượng các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng, kỷ niệm 233 năm Chiến thắng Ngọc Hồi – Đống Đa...; tuyên truyền về các ngày lễ lớn, các sự kiện, nhiệm vụ chính trị của đất nước, của tỉnh. Tăng cường chỉ đạo công tác dạy và học cho phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid-19; tổ chức kỳ thi, hội thi theo kế hoạch; xây dựng trường chuẩn quốc gia. Thường xuyên tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội; xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở dành cho các hộ gia đình chính sách, hộ gia đình tại các vùng bị thiên tai lũ lụt. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình mục tiêu.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, nhất là Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ; tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; triển khai kịp thời, hiệu quả công tác tiêm vắc-xin cho các nhóm đối tượng; tăng cường năng lực y tế cơ sở, y tế dự phòng. Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn đội ngũ y, bác sỹ, nâng cao y đức và chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân; quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế.

- Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền và đảm bảo quốc phòng, an ninh:

+ Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến. Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm

Phục vụ hành chính công tinh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Đẩy nhanh việc sắp xếp, cơ cấu, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, các cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy; triển khai chuẩn bị thi tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch, thăng hạng chuyên viên chính...

+ Chỉ đạo đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, phòng chống cháy, nổ; huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng, giao quân, xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện tập luyện, làm việc cho các lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao chất lượng thanh tra, tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, huyện và cơ quan nhà nước có liên quan.

## **2. Ban hành văn bản:**

Trong năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành 16 Chỉ thị, 72 Quyết định quy phạm pháp luật, hơn 3.976 Quyết định hành chính, 183 báo cáo tổng hợp, hơn 8.300 công văn, tờ trình cùng nhiều loại văn bản khác theo thẩm quyền để chỉ đạo, điều hành các hoạt động theo quy định của pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

## **Phần thứ hai** **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN** **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

Năm 2022 trong điều kiện còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng tiêu cực của tình hình dịch bệnh Covid-19, biến đổi khí hậu, tình hình xung đột quân sự và biến động kinh tế, chính trị ở một số quốc gia trên thế giới, tình hình lạm phát, giá cả nguyên vật liệu gia tăng... Nhưng với quyết tâm phục hồi, hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, tạo đà để phát triển các năm tới, các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị địa phương trong tỉnh đã đoàn kết, thống nhất đổi mới phong cách làm việc theo phương châm “làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá”, tập trung quán triệt, triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương, của Tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh đầu tư xây dựng cơ bản, đảm bảo an sinh xã hội,... Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục có nhiều dấu hiệu khởi sắc và đạt nhiều kết quả tích cực, khá toàn diện trên các lĩnh vực.

Kết quả thực hiện 19 chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với kế hoạch. Cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu HĐND tỉnh	Ước TH năm 2022
1	Tốc độ tăng GRDP (giá so sánh 2010)	%	6,0 - 6,5	8,57
	Trong đó:	%		
	- Nông, lâm, thủy sản	%	3,2 - 3,4	3,26
	- Công nghiệp và xây dựng	%	9,3 - 9,7	8,55
	<i>Trong đó công nghiệp</i>	%	10 - 10,4	9,29
	- Dịch vụ	%	5,0 - 5,8	12,61
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	10	6,0
	- GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	66,34	70,79
2	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	6,5-7	7,05
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.350	1.550
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	12.202	16.551
	<i>Trong đó: Thu nội địa</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>11.135</i>	<i>15.480</i>
5	Tốc độ tăng tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh	%	10	10,8
6	Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con		Duy trì	Duy trì
7	Tạo việc làm mới	Người	28.000	28.512
8	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghề	%	60	60,09
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới	%	1,5-2	2,15
10	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	96	96,02
11	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	17,05	17,5
12	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	100	100
13	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100
14	Số giường bệnh trên 1 vạn dân	Giường	35	35
15	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi	%	Dưới 7,8	7,6
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	56,9	56,9
17	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100	100

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu HĐND tỉnh	Ước TH năm 2022
	<i>Trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch</i>	%	31	31
18	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	84,22	84,22
19	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	81	82,59

## I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

### 1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

*Về trồng trọt:* Công tác chuẩn bị sản xuất, phòng chống dịch bệnh và chỉ đạo sản xuất được thực hiện tốt trong năm. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 153.896 ha, giảm 0,2% so với cùng kỳ; trong đó, diện tích lúa cả 3 vụ ước đạt 94.504 ha, đạt 100,5% kế hoạch, giảm 1,6% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lúa ước đạt 632.156 tấn, giảm 0,9%; năng suất bình quân ước đạt 66,9 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha so với cùng kỳ.

Về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ: Tổng diện tích chuyển đổi cơ cấu cây trồng năm 2022 ước đạt 5.024 ha, đạt 102% kế hoạch, trong đó: Chuyển đổi trên đất lúa 3.078 ha<sup>1</sup>, đạt 111,4%; chuyển đổi trên đất trồng sản 1.926 ha<sup>2</sup>, đạt 267,4%; chuyển đổi trên đất trồng mía 20 ha, đạt 16,6% so với kế hoạch. Đã thực hiện chuyển đổi 2.827ha từ đất sản xuất 3 vụ lúa sang sản xuất 2 vụ lúa/năm, đạt 68,3% so với kế hoạch<sup>3</sup>.

Về cánh đồng mẫu lớn: Thực hiện 275 cánh đồng mẫu lớn, tăng 05 cánh đồng so cùng kỳ; trong đó: 265 cánh đồng lúa (vụ Đông Xuân 148 cánh đồng, vụ Thu 117 cánh đồng) và 10 cánh đồng cây trồng cạn; tổng diện tích là 11.789 ha.

Tổng diện tích cây lâu năm toàn tỉnh ước đạt 19.692 ha, tăng 0,4% so với cùng kỳ.

*Về chăn nuôi:* Tiếp tục đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi quy mô trang trại, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học; phát triển chăn nuôi nông hộ phù hợp, đảm bảo công tác phòng ngừa, kiểm soát dịch bệnh; thương hiệu heo Hoài Ân đã được Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận nhãn hiệu sản phẩm.

Các ngành chức năng tiếp tục kiểm tra đôn đốc công tác phòng chống dịch bệnh ở các địa phương; phát hiện bệnh kịp thời, tăng cường giám sát dịch bệnh động vật: Bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò, dịch tả lợn Châu Phi, lở mồm long móng, cúm gia cầm và các dịch bệnh khác... hướng dẫn nông dân thực hiện các

<sup>1</sup> Vụ Đông Xuân 700 ha, vụ Hè Thu 1.746 ha, vụ Mùa 632 ha, chuyển đổi sang cây trồng như: lạc 1.047 ha, rau màu 939 ha, cò chăn nuôi 524 ha, ngô 440 ha, cây mè 104 ha, đậu đỗ 24 ha.

<sup>2</sup> Vụ Đông Xuân 1.334 ha, vụ Hè Thu 467 ha, vụ Mùa 124 ha; chuyển đổi sang cây trồng như: lạc 1.264 ha, rau màu 98 ha, cò chăn nuôi 14 ha, ngô 150 ha, cây mè 398 ha, đậu đỗ 2 ha.

<sup>3</sup> Tập trung ở các huyện: Phù Cát 745 ha, đạt 53,1%, Phù Mỹ 428 ha, đạt 46,4%, Vĩnh Thạnh 230 ha, đạt 85,9%, thị xã Hoài Nhơn 1.124 ha, đạt 92% so kế hoạch.

biện pháp phát triển chăn nuôi, chăn nuôi an toàn sinh học giảm thiểu dịch bệnh; tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao giai đoạn 2021-2025.

Công tác phát triển tái đàn vật nuôi đã được đẩy mạnh ngay từ đầu năm. Số lượng đàn vật nuôi ước tính đến cuối năm 2022 như sau: Đàn bò trên 303.600 con, tăng 1,9%; đàn lợn trên 663.800 con (không kể lợn con chưa tách mẹ), tăng 0,8%; đàn gia cầm trên 9,3 triệu con, tăng 2,3%, trong đó đàn gà trên 7,1 triệu con, tăng 4,4% so với cùng kỳ.

Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 195.076 tấn; trong đó, sản lượng thịt bò hơi 37.658 tấn, tăng 4,1%, thịt lợn hơi 130.310 tấn, tăng 3,4%; thịt gia cầm 27.108 tấn, tăng 11,6% so với cùng kỳ.

*Về lâm nghiệp:* Đã chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các dự án trồng rừng, diện tích rừng trồng tập trung là 19.660 ha, tăng 13% so với cùng kỳ; trong đó, trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn là 4.478 ha; diện tích rừng trồng được chăm sóc là 49.500 ha, tăng 1% so với cùng kỳ. Toàn tỉnh đã khai thác trên 1,59 triệu m<sup>3</sup> gỗ, tăng 6,5% so với cùng kỳ. Công tác phòng, chống cháy rừng, phá rừng, xử lý lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật được các cấp, các ngành chỉ đạo triển khai quyết liệt. Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh không xảy ra vụ cháy rừng, tuy nhiên có 28 vụ chặt phá rừng với diện tích 8,6ha.

*Về thủy sản:* Sản lượng khai thác thủy sản ước đạt 277.940 tấn, tăng 2,6% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng khai thác cá ngừ đại dương ước đạt 12.040 tấn, tăng 6,5% so với cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 13.173 tấn, tăng 1,4% so với cùng kỳ. Các mô hình nuôi trồng thủy sản đạt hiệu quả kinh tế cao được khuyến khích nhân rộng tại các địa phương ven biển.

Hiện nay, Công ty TNHH Việt Úc-Phù Mỹ đã đầu tư xây dựng hoàn thành cơ sở hạ tầng trên diện tích 116,34 ha nuôi tôm thẻ chân trắng thương phẩm tại Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao xã Mỹ Thành huyện Phù Mỹ và đã đưa vào vận hành sản xuất 10 trại nuôi tôm nhà màng; 41 trại nuôi tôm nhà lưới lan; sản lượng tôm khai thác lũy kế đến nay là 1.670 tấn. Ngoài ra, đã xây dựng thành công mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng BTC-TC ứng dụng công nghệ Semmi Biofloc tại các vùng nuôi tập trung trong tỉnh. Sản lượng nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao đạt 2.257 tấn.

Công tác khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) tiếp tục triển khai thực hiện. Công tác quản lý hệ thống giám sát hành trình tàu cá đã được thực hiện thường xuyên, liên tục, trực theo dõi 24/24 tại trạm bờ để phát hiện và cảnh báo tàu vượt ra ngoài vùng tự do đánh bắt của Việt Nam. Từ đầu năm đến nay có 10 tàu/61 thuyền viên bị nước ngoài bắt giữ, giảm 6 tàu so với cùng kỳ; đã thu hồi giấy phép khai thác thủy sản của tất cả các tàu cá trên, đồng thời loại khỏi danh sách được hưởng hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đã phát hiện và cảnh báo 32 tàu/37 lượt tàu vượt ra ngoài vùng tự do đánh bắt của Việt Nam; phát hiện và cảnh báo 28 tàu/30 lượt tàu cá mất kết nối trên biển 10 ngày.

Thực hiện Quyết định 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ ngư dân hoạt động khai thác trên các vùng biển xa, trong năm UBND tỉnh đã phê duyệt 12.436 hồ sơ đề nghị hỗ trợ với tổng số tiền trên 931 tỷ đồng.

*Công tác xây dựng nông thôn mới:* Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện; các ngành, các địa phương tập trung triển khai thực hiện các tiêu chí ở các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022, củng cố và nâng cao chất lượng các xã đã được công nhận đạt chuẩn trên địa bàn. Trong năm 2022, có 02 huyện (Tuy Phước và Phù Cát) được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; dự kiến có thêm 04 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới<sup>4</sup>. Đến cuối năm 2022, toàn tỉnh có 05 đơn vị cấp huyện và 87/113 (tỷ lệ 77%) xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; có 07 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được triển khai đến các doanh nghiệp, cơ sở, hộ sản xuất... Trong năm có trên 30 sản phẩm mới được công nhận sản phẩm OCOP cấp tỉnh và đánh giá, công nhận lại 50 sản phẩm đã hết thời hạn. Nâng tổng số sản phẩm OCOP của tỉnh là 133 sản phẩm; các sản phẩm tiềm năng được đánh giá cao gồm sản phẩm Gà giống Cao Khanh, Gà giống Minh Dư, Dầu dừa tinh khiết Ngọc An...

*Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường* trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường. UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản (đất, đá, cát...), bảo vệ môi trường, sinh thái; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh tình trạng ô nhiễm môi trường tại một số khu, cụm công nghiệp, làng nghề, cơ sở sản xuất, khu dân cư,...; kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất, đá, cát... trái phép hoặc không đúng quy định gây lãng phí tài nguyên, thất thu ngân sách, ô nhiễm môi trường.

## **2. Về sản xuất công nghiệp - xây dựng**

Trong năm, dịch Covid-19 được kiểm soát tốt, các nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế được tập trung thực hiện đồng bộ; các doanh nghiệp đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, chủ động hơn trong khâu nhập khẩu nguồn nguyên liệu sản xuất và tiêu thụ hàng hóa; có nhiều giải pháp để hỗ trợ sản xuất kinh doanh nên sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh có mức tăng trưởng khá so với năm 2021.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh ước tăng 7,05% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 6,94%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 20,52%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải tăng 3,87%; riêng ngành khai khoáng giảm 20,66% so với cùng kỳ.

Trong các ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất và tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khá. Trong

<sup>4</sup> Dự kiến, gồm: Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ; Ân Nghĩa, huyện Hoài Ân; Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Thạnh và Canh Hiên, huyện Vân Canh.



đó, nhóm ngành Sản xuất trang phục, Chế biến gỗ và sản phẩm từ gỗ tăng lần lượt 35,02% và 34,82%. Đây là hai ngành có sự phục hồi và tăng trưởng tốt nhất trong năm 2022. Các doanh nghiệp đã ổn định sản xuất và tiếp cận thị trường đầu ra cho sản phẩm, trong đó xuất khẩu đang có xu hướng tăng mạnh.

Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác bồi thường, GPMB, bố trí tái định cư và xây dựng hạ tầng kỹ thuật để phục vụ thu hút đầu tư theo quy hoạch. UBND tỉnh tập trung đôn đốc các đơn vị liên quan khẩn trương đẩy nhanh tiến độ xây dựng Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định; đồng thời, sớm hoàn thành đưa vào khai thác, vận hành các dự án điện năng lượng tái tạo, công nghiệp, góp phần thúc đẩy sản xuất công nghiệp của tỉnh tăng trưởng trong thời gian đến. Toàn tỉnh hiện có 04 khu công nghiệp đã đi vào hoạt động, đến nay đã thu hút 280 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 16.205 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện 10.656 tỷ đồng. Toàn tỉnh có 45 cụm công nghiệp đi vào hoạt động với tỷ lệ lấp đầy 60,8%, thu hút 399 dự án đầu tư, trong đó có 281 dự án đã đi vào hoạt động; tổng vốn đầu tư của các dự án trong các CCN khoảng 14.063 tỷ đồng, vốn thực hiện 5.580 tỷ đồng, đạt 39,7% với suất đầu tư trung bình 35,2 tỷ đồng/dự án...

Các chương trình khuyến công, tiếp tục được triển khai thực hiện; cơ quan có thẩm quyền phê duyệt 33 chương trình, đề án khuyến công với tổng kinh phí hỗ trợ 5,82 tỷ đồng. Hoạt động sản xuất tiêu thủ công nghiệp và làng nghề tiếp tục phát triển ổn định, đã tạo ra khối lượng hàng hóa đủ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của đại bộ phận người dân, nhất là ở khu vực nông thôn, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn.

Về xây dựng: Giá trị tăng thêm ngành xây dựng tăng 7,09% so với cùng kỳ. Trong năm, bên cạnh nguồn vốn đầu tư được huy động khá và điều kiện thời tiết thuận lợi, ủng hộ cho hoạt động xây dựng nên hầu hết các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh đã được đẩy nhanh tiến độ thi công. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư đã triển khai thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tập trung máy móc thiết bị, nhân lực đẩy nhanh tiến độ thi công, đặc biệt là các dự án trọng điểm; các doanh nghiệp và hộ dân cư cũng tiến hành khởi công xây dựng xưởng sản xuất, cơ sở kinh doanh, nhà ở... Công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị, xây dựng các khu dân cư, nhà ở xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện.

### ***3. Về thương mại, dịch vụ, tài chính***

Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục khởi sắc với nhiều hoạt động trong lĩnh vực du lịch được khôi phục, nhiều chương trình kết nối cung cầu, giao thương được tổ chức, hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp đang dần phục hồi đã tác động tích cực đến thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, nhu cầu tiêu dùng đang bị ảnh hưởng do giá thành của nhiều mặt hàng thiết yếu tăng hơn so với thời gian trước. Dù vậy, trên địa bàn tỉnh vẫn không có hiện tượng sốt giá, khan hiếm hàng hóa; nhìn chung, mặt bằng giá cả cơ bản vẫn được kiểm soát, bảo đảm nguồn cung đáp ứng cho nhu cầu tiêu dùng.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ năm 2022 ước đạt

94.908 tỷ đồng, tăng 19,2% so với cùng kỳ. Trong đó: Thương nghiệp đạt 77.612 tỷ đồng, tăng 13,6%; khách sạn, nhà hàng ước đạt 12.460 tỷ đồng, tăng 56,1%; dịch vụ ước đạt 4.631 tỷ đồng, tăng 38,3%; du lịch, lữ hành ước đạt 204 tỷ đồng, tăng 9,3 lần so với cùng kỳ.

Công tác tổ chức các chương trình khuyến mại, giảm giá, đưa hàng Việt về nông thôn, góp phần bình ổn giá cả thị trường, kích cầu tiêu dùng tại các địa phương luôn được chú ý tăng cường. Thương mại miền núi luôn được chú ý quan tâm, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cho đồng bào được tổ chức phục vụ kịp thời. Công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, kém chất lượng, xâm phạm sở hữu trí tuệ được quan tâm triển khai thường xuyên, góp phần bình ổn thị trường, bảo vệ sản xuất và người tiêu dùng.

*Kim ngạch xuất khẩu* ước đạt 1,55 tỷ USD, tăng 9,3% so với cùng kỳ. Một số mặt hàng tăng cao so với cùng kỳ như: Gỗ tăng 35,6%; hàng dệt may tăng 43,1%; hàng thủy sản tăng 58,8%... *Kim ngạch nhập khẩu* ước đạt 469 triệu USD, giảm 1% so với cùng kỳ.

*Về du lịch:* Sau 02 năm bị ảnh hưởng nặng nề do dịch Covid-19, ngành du lịch đã từng bước khắc phục khó khăn, đẩy mạnh triển khai các chính sách, biện pháp kích cầu, tăng cường xúc tiến, liên kết mở rộng thị trường khách du lịch, nhất là ưu tiên thị trường khách du lịch nội địa. Trong năm UBND tỉnh đã tổ chức nhiều chương trình, lễ hội quảng bá hình ảnh du lịch, đất nước con người Bình Định đến với các du khách, người dân trong và ngoài tỉnh như: Lễ hội du lịch biển Quy Nhơn năm 2022; Vòng Chung kết Hoa hậu Thế giới Việt Nam 2022 (Miss World Vietnam 2022); Đêm võ đài Bình Định; các giải chạy marathon... góp phần thu hút đông đảo du khách đến với Bình Định, ước đạt 4,12 triệu lượt khách, tăng 1,8 lần so với cùng kỳ; tổng doanh thu du lịch đạt khoảng 13.100 tỷ đồng, tăng 6,5 lần so với cùng kỳ.

Bên cạnh tổ chức tốt các sự kiện, ngành du lịch đã tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy định trong hoạt động kinh doanh du lịch tại các khu, điểm du lịch, cơ sở lưu trú; kiểm tra hoạt động vận tải khách du lịch và hoạt động của hướng dẫn viên du lịch; tạo hình ảnh về một không gian đẹp nhằm nâng cao hiệu quả thu hút du khách trong và ngoài nước.

*Dịch vụ vận chuyển hành khách* năm 2022 ước đạt trên 34,5 triệu hành khách, tăng 67,5% và luân chuyển đạt 3.349 triệu hành khách.km, tăng 65,9% so với cùng kỳ. *Vận chuyển hàng hoá* ước đạt trên 30,6 triệu tấn, tăng 20,9%; luân chuyển đạt 4.442 triệu tấn.km, tăng 18,7% so với cùng kỳ. *Hàng hóa thông qua cảng biển* ước đạt trên 13,7 triệu TTQ, giảm 1,1% so với cùng kỳ.

*Tổng thu ngân sách nhà nước* trên địa bàn tỉnh trong năm ước đạt 16.551,8 tỷ đồng, vượt 35,6% dự toán năm và tăng 13,7% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 7.385,2 tỷ đồng, vượt 22,1% dự toán năm, tăng 3,9%; thu tiền sử dụng đất là 7.000 tỷ đồng, vượt 75% dự toán năm, tăng 18,1%; thu xuất nhập khẩu là 970 tỷ đồng, vượt 7,2% dự toán năm, giảm 25,3% so với cùng kỳ.

Tổng chi cân đối ngân sách địa phương ước thực hiện 19.205,2 tỷ đồng, vượt 12,1% dự toán năm và tăng 6,2% so với cùng kỳ, trong đó chi thường xuyên ước thực hiện 7.981,9 tỷ đồng, đạt 100% dự toán và giảm 11,9% so với cùng kỳ.

Bên cạnh việc đảm bảo kinh phí để thực hiện đầy đủ các chính sách của địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, UBND tỉnh đã chủ động bố trí nguồn kinh phí ngân sách tỉnh để đảm bảo kịp thời chi cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 (171 tỷ đồng) trong những tháng đầu năm 2022.

Về hoạt động *tài chính, tín dụng*, tiếp tục thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lãi suất huy động và cho vay; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả các giải pháp, cơ chế, chính sách của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Ước đến 31/12/2022, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương là 90.400 tỷ đồng, tăng 11,5%, tổng dư nợ là 99.100 tỷ đồng, tăng 9,2% so với cuối năm 2021 (trong đó nợ xấu chiếm khoảng 0,27% tổng dư nợ).

Tổng dư nợ nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đạt 5.518 tỷ đồng, tăng 14,3% so với cùng kỳ. Từ đầu năm đến nay, nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội được đầu tư đến 100% xã, phường, thị trấn trong tỉnh; trong đó, tập trung ưu tiên cho vay các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, 90% dư nợ tín dụng chính sách được tập trung đầu tư cho lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp, lâm nghiệp, giáo dục và đào tạo,... Công tác giải ngân vốn tín dụng thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ là 434,5 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

#### **4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển**

- Đầu tư xã hội: Tổng vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh năm 2022 đạt 46.942 tỷ đồng, tăng 10,8% so với cùng kỳ, bao gồm: vốn khu vực Nhà nước đạt 16.694 tỷ đồng, tăng 15,7%; khu vực ngoài Nhà nước đạt 28.216 tỷ đồng, tăng 8,7%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 2.031 tỷ đồng, tăng 3,2% so với cùng kỳ.

- Đầu tư công: Trong năm, UBND tỉnh đã tổ chức các Hội nghị về triển khai, chỉ đạo giải ngân vốn đầu tư công. Bên cạnh đó đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Đã chỉ đạo xây dựng hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng các công trình trọng điểm như: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh; đường vào Sân bay Phù Cát (giai đoạn 2); Đền thờ Tây Sơn Tam Kiệt... Khởi công tuyến đường kết nối đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn huyện Phù Mỹ, thị xã An Nhơn và Hoài Nhơn; đường ven biển đoạn Cát Tiến – Diêm Vân; đập dâng Phú Phong (huyện Tây Sơn). Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm về giao thông, thủy lợi, văn hóa trên địa bàn tỉnh như: Đường ven biển (đoạn Đê Gi - Mỹ Thành), đường Điện Biên Phủ nối dài đến Khu đô thị Diêm Vân, đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây đầm Thị Nại... Công tác giải phóng mặt bằng để đầu tư cao tốc

Bắc - Nam đi qua tỉnh được tích cực triển khai thực hiện<sup>5</sup>.

Ước đến ngày 31/01/2023, giá trị giải ngân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý là 8.505/9.349 tỷ đồng, đạt 90,97% kế hoạch năm. Trong đó, kế hoạch vốn phân cấp về cho các địa phương thực hiện có giá trị giải ngân là 2.771/2.850,1 tỷ đồng, đạt 97,22%, kế hoạch vốn do tỉnh thực hiện có giá trị giải ngân là 5.734/6.499 tỷ đồng, đạt 88,23%.

Nếu tính theo từng nguồn vốn như sau: Vốn Ngân sách tỉnh có giá trị giải ngân là 4.881/5.263 tỷ đồng, đạt 91,42%; vốn ngân sách trung ương hỗ trợ có giá trị giải ngân là 3.694/4.086 tỷ đồng, đạt 90,4% (bao gồm: vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu giải ngân 3.284/3.284 tỷ đồng, đạt 100%; vốn trung ương hỗ trợ khác phục thiện tại giải ngân 79/150 tỷ đồng, đạt 52,47%; vốn các Chương trình MTQG giải ngân 211/305 tỷ đồng, đạt 69,25%; vốn nước ngoài giải ngân 120/346,8 tỷ đồng, đạt 34,47%).

### **5. Về thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp**

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư luôn được quan tâm chú trọng; UBND tỉnh đã tiếp và làm việc với nhiều Đoàn Công tác thuộc các Bộ, ngành Trung ương, tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu, đăng ký đầu tư, trao đổi hợp tác trên nhiều lĩnh vực. Đặc biệt đã phối hợp tổ chức thành công sự kiện “Gặp gỡ Hàn Quốc 2022”, “Hội nghị xúc tiến đầu tư các doanh nghiệp Đức” tại tỉnh, góp phần quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh để phục vụ thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Trong tháng 9, tỉnh đã tổ chức một đoàn công tác đi xúc tiến đầu tư – thương mại tại Hàn Quốc nhằm quảng bá thông tin, tiềm năng, điều kiện thuận lợi, cơ hội đầu tư và các chính sách khuyến khích đầu tư vào tỉnh, đặc biệt là Becamex VSIP Bình Định. Ngoài ra đã tổ chức các Hội thảo trực tuyến Xúc tiến đầu tư nhằm quảng bá tiềm năng và lợi thế của Bình Định, trực tiếp mời gọi doanh nghiệp Hoa Kỳ, Hà Lan, Australia, Đài Loan (Trung Quốc)... đầu tư vào tỉnh. Đồng thời, cung cấp thông tin các dự án mời gọi đầu tư cho các nhà đầu tư, các doanh nghiệp và các tổ chức cá nhân có liên quan.

*Về đầu tư nước ngoài (FDI):* Năm 2022, toàn tỉnh thu hút mới được 01 dự án FDI<sup>6</sup> với tổng vốn đăng ký 4 triệu USD. Có 05 trường hợp điều chỉnh tăng vốn với tổng vốn điều chỉnh tăng 16,04 triệu USD, 01 trường hợp hết thời hạn

<sup>5</sup> 08/08 huyện, thị xã, thành phố có đường cao tốc đi qua đã hoàn thành công tác kiểm kê (có 10.800 hộ bị ảnh hưởng (đã xác nhận nguồn gốc đất đai được 10.089/10.800 hộ, đạt 93,4%) và 02 điểm Di tích lịch sử được công nhận cấp Quốc gia, với 16.274 thửa đất, diện tích khoảng 925,5ha bị ảnh hưởng; 1.076 ngôi nhà bị giải tỏa trắng; 6.313 ngôi mộ bị ảnh hưởng phải di dời). Đã hoàn thành và phê duyệt quy hoạch 43 khu tái định cư, diện tích khoảng S=93,1ha. Đã phê duyệt phương án bồi thường, GPMB với 171 đợt cho 6.763 hộ, tổ chức bị ảnh hưởng với số tiền 1.322,91 tỷ đồng, diện tích 686,54/925,5 ha tuyến chính bị ảnh hưởng (đạt 74,2%). Đã chi trả 629,34 tỷ đồng, đạt 80,8% vốn đã cấp (tổng vốn Bộ Giao thông vận tải đã cấp là 779,226 tỷ đồng), với diện tích 236,5/925,5ha tuyến chính, đạt 25,6%.

<sup>6</sup> Dự án Nhà máy sản xuất đồ nội ngoại thất từ gỗ và sợi nhựa đan của Công ty Greenwind Pte. Ltd (Singapore) tại CCN Cầu 16, huyện Tây Sơn; ngoài ra còn có dự án Nhà máy chế biến dăm gỗ của Công ty TNHH Sản xuất dăm gỗ Bình Định (vốn đầu tư Nhật Bản; do di dời địa điểm tại TP Quy Nhơn khi hết thời hạn thuê đất) vào KCN Nhơn Hòa.

hoạt động dự án.

Đến nay, cả tỉnh có 87 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 1,1 tỷ USD; trong đó có 39 dự án trong KKT và KCN với tổng vốn đăng ký trên 860 triệu USD và 48 dự án ngoài KKT và KCN với tổng vốn đăng ký trên 285 triệu USD.

*Về đầu tư trong nước:* Lũy kế từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh thu hút được 71 dự án với tổng vốn đầu tư đạt 16.457 tỷ đồng, trong đó có 20 dự án trong KKT và các KCN với tổng vốn đăng ký trên 3.160 tỷ đồng; 51 dự án ngoài KKT và các KCN với tổng vốn đầu tư trên 13.297 tỷ đồng. Bên cạnh đó, thực hiện tăng vốn đầu tư 17 dự án với tổng vốn tăng thêm 19.476 tỷ đồng.

*Về quản lý doanh nghiệp:* UBND tỉnh đã chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022. Tính đến tháng 11/2022, có 1.143 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 9.781 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước tăng 30,9% về số doanh nghiệp và giảm 18% về vốn đăng ký. Cấp đăng ký cho 557 Chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; đăng ký thay đổi khoảng 1.133 doanh nghiệp, chi nhánh, VPDD; giải thể và chấm dứt hoạt động 77 doanh nghiệp, tăng 14,93%; tạm ngừng hoạt động 516 doanh nghiệp, tăng 23,2%; hoạt động trở lại 343 doanh nghiệp, tăng 13,6%.

Đến nay, trên địa bàn tỉnh có khoảng 8.200 doanh nghiệp đang hoạt động với vốn đăng ký bình quân 15 tỷ đồng/doanh nghiệp.

## **6. Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi**

Đã triển khai thực hiện 03 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Công tác giảm nghèo và an sinh xã hội miền núi tiếp tục được đảm bảo, tạo điều kiện cho Nhân dân tiếp cận ngày càng tốt hơn với các dịch vụ xã hội cơ bản. Nhiều chính sách, xã hội được đi vào cuộc sống, đóng vai trò là đòn bẩy hỗ trợ các đối tượng yếu thế vươn lên, giúp người dân thấy được quyền lợi từ đó chung sức đồng lòng phát huy tiềm năng lợi thế phát triển kinh tế - xã hội. Mức thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đã được cải thiện. Tuy nhiên, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều của 03 huyện miền núi vẫn còn ở mức cao với tỷ lệ 45,5% (An Lão 43,03%, Vĩnh Thạnh 43,06%, Vân Canh 47,67%).

## **II. VỀ VĂN HÓA – XÃ HỘI**

### **1. Về văn hoá, thể thao**

Đã tổ chức thành công nhiều Chương trình nghệ thuật, lễ kỷ niệm, tuyên truyền các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh<sup>7</sup>. Phong trào “toàn dân

<sup>7</sup> Chào mừng Kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2022); Lễ Kỷ niệm 233 năm Chiến thắng Ngọc Hồi - Đống Đa (1789 - 2022); Hội Báo Xuân Nhâm Dần 2022; Ngày hội văn hóa thể các dân tộc thiểu số miền núi lần thứ XVI năm 2022; Kỷ niệm 77 năm Ngày Cách mạng Tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2022) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2022); Giải chạy

đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở các địa phương. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa được triển khai thực hiện thường xuyên. Công tác bảo tồn các di sản văn hóa được chú trọng, đặc biệt là trùng tu, tôn tạo đối với các di tích có dấu hiệu xuống cấp.

Các hoạt động nghệ thuật, lễ hội dân gian truyền thống, thể dục thể thao quần chúng được tổ chức với nhiều nội dung phong phú, hấp dẫn. Thể thao thành tích cao đạt được những kết quả tích cực<sup>8</sup>, các vận động viên của tỉnh trong đội tuyển Việt Nam tham dự SEA Games 31 đạt 04 huy chương vàng và 01 huy chương bạc. Đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục Thể thao tỉnh lần thứ IX.

Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương.

Trong năm, Chính phủ đã đồng ý giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai lập hồ sơ trình UNESCO công nhận Võ cổ truyền Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể.

## ***2. Về giáo dục và đào tạo***

Ngành giáo dục và đào tạo đã thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ chủ yếu và các nhóm giải pháp cơ bản trong triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, công tác phòng, chống dịch Covid-19, đảm bảo an toàn trường học được thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, hiệu quả.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo phát triển toàn diện, đã tập trung triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, hoàn thành việc biên soạn tài liệu giáo dục địa phương lớp 3, lớp 7, lớp 10 trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn của học sinh trong tỉnh được duy trì, củng cố và ngày càng được nâng lên theo tinh thần đổi mới<sup>9</sup>. Khoảng cách chênh lệch về chất lượng giáo dục giữa thành thị, nông thôn, vùng khó khăn ngày càng được thu hẹp.

Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia tiếp tục đạt hiệu quả tốt. Nề nếp, kỷ cương trong dạy và học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các kỳ thi nghiêm túc. Đến nay, toàn tỉnh có 389/626 trường học đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ 62,14%, tăng 16 trường so với năm học trước (mầm non tăng 11 trường; tiểu học tăng 3 trường; trung học phổ thông tăng 2 trường).

Kỳ thi THPT năm 2022 được tổ chức an toàn, chất lượng, nghiêm túc, đúng quy chế, với tỷ lệ tốt nghiệp chung của toàn tỉnh đạt 98,43%. Công tác bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực, đội tuyển học sinh giỏi lớp 12 THPT của tỉnh tham gia kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia có 34

Merry Land Quy Nhơn Run 2022 và Giải Marathon Sparkling Quy Nhơn 2022; Vòng chung kết cuộc thi Miss World Việt Nam 2022; Liên hoan lân, sư, rồng Đất Võ Quy Nhơn - Bình Định lần thứ I năm 2022.

<sup>8</sup> Trong năm, các vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh đã thi đấu và đạt 216 huy chương các loại (trong đó có 76 huy chương vàng, 63 huy chương bạc, 77 huy chương đồng); câu lạc bộ bóng đá Bình Định đã đạt Giải hạng Ba V-League 2022.

<sup>9</sup> Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 99,97%; học sinh lớp 9 được công nhận hoàn thành chương trình trung học cơ sở đạt tỷ lệ 99,71%.

học sinh đạt giải. Tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9, lớp 11 năm học 2021-2022 với 199/618 học sinh lớp 9 và 310/1.375 học sinh lớp 11 đạt giải.

### **3. Về hoạt động y tế**

Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh nguy hiểm ở người được tập trung triển khai quyết liệt; đã thực hiện tốt việc thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, từ tháng 5/2022 đến nay số ca mắc đã giảm dần.

Đến nay, toàn tỉnh đã tiêm chủng trên 3,8 triệu liều vắc xin phòng Covid-19 các loại; tỷ lệ tiêm đủ liều cơ bản cho đối tượng từ 18 tuổi trở lên đạt 98,8%; tiêm mũi 3 đạt 60,4%; tiêm mũi 4 đạt 76,1%. Đối với trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi, tỷ lệ tiêm đủ 2 mũi đạt 100%; tiêm mũi nhắc lại đạt 58,4%. Đối với trẻ em từ 05 đến dưới 11 tuổi tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt 90,3%; tiêm mũi 2 đạt 62,9%.

Bên cạnh đó, công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được quan tâm; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 96,02% dân số toàn tỉnh. Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giám sát các nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trong cộng đồng.

Tiếp tục duy trì 100% số xã trên toàn tỉnh đạt chuẩn quốc gia về y tế và trạm y tế có bác sỹ. Tiếp tục tăng cường quản lý và tạo điều kiện thuận lợi để hệ thống y tế ngoài công lập phát triển, nhất là đối với việc khám chữa bệnh ban đầu, tư vấn sức khỏe, chăm sóc y tế và cung ứng thuốc chữa bệnh cho nhân dân, góp phần giảm quá tải và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân tại các tuyến bệnh viện công lập cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố.

### **4. Về lao động, việc làm, an sinh xã hội**

Từ khi dịch bệnh được kiểm soát thị trường lao động đã tương đối ổn định, không bị đứt gãy nguồn cung ứng lao động. Công tác giải quyết việc làm gắn với nâng cao thu nhập cho người lao động luôn được chính quyền các địa phương quan tâm thực hiện, lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội và đã mang lại hiệu quả tích cực. Hầu hết các doanh nghiệp thực hiện tốt việc trả lương cho người lao động, không có doanh nghiệp nợ lương, chưa có tình trạng đình công, lãn công xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Hệ thống Dịch vụ việc làm đã đa dạng hóa các hình thức kết nối cung - cầu lao động, trong đó, tăng cường qua hình thức trực tuyến. Năm 2022, đã giải quyết việc làm cho 28.512 lao động, vượt 1,82% kế hoạch; tổ chức tuyển sinh đào tạo nghề cho 16.510 học viên. Phê duyệt trên 10.400 dự án vay vốn tạo việc làm với số tiền 519 tỷ đồng. Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 60,09%. Công tác xuất khẩu lao động tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chú trọng. Trong năm đã đưa 704 lao động tham gia xuất khẩu lao động, tăng 34,86% so với cùng kỳ.

Công tác chăm sóc người có công được chú trọng; công tác bảo trợ, cứu trợ xã hội được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng; việc chăm lo đời sống hộ nghèo,

chăm sóc, bảo vệ trẻ em... tiếp tục được quan tâm thực hiện. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người già, người có công với nước, người có hoàn cảnh neo đơn và trao tặng học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội, Làng trẻ em SOS Quy Nhơn và trẻ em của Trường Chuyên biệt Quy Nhơn vào các dịp Lễ, Tết trong năm. Công tác giảm nghèo tiếp tục được triển khai đồng bộ, tỷ lệ nghèo đa chiều năm 2022 giảm còn 9,76%.

### **5. Về thông tin, truyền thông và chuyển đổi số:**

Hoạt động báo chí, phát thanh, truyền hình tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng trong xã hội, nhất là trên lĩnh vực cung cấp thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội. Đã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của BTV Tỉnh ủy về Chuyển đổi số của tỉnh và các đơn vị đã khẩn trương triển khai thực hiện. Đã đưa vào hoạt động Cổng thông tin Chuyển đổi số tỉnh Bình Định và xuất bản Bản tin Thông tin và Truyền thông chuyên đề “Chuyển đổi số”. Xây dựng phần mềm thu thập số liệu phục vụ chỉ đạo điều hành kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

### **6. Về khoa học và công nghệ:**

Đã tổ chức khánh thành dự án Tổ hợp không gian khoa học (gồm nhà chiếu hình vũ trụ và bảo tàng khoa học) tại Khu đô thị khoa học và giáo dục Quy Hòa, thành phố Quy Nhơn. Hoạt động phản biện các đề tài, dự án tiếp tục tổ chức thực hiện; đẩy mạnh triển khai Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh; các dự án đầu tư phát triển phần mềm, phục vụ nghiên cứu khoa học... tại Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa đã và đang triển khai thực hiện.

### **7. Hoạt động đối ngoại**

Công tác đối ngoại có nhiều cố gắng đổi mới trong hoạt động. Các đoàn khách ngoại giao, khách quốc tế đến tỉnh thăm đều được đón tiếp chu đáo, trọng thị; công tác theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các dự án, phi dự án PCPNN và nội dung nhiệm vụ đã ký kết hợp tác với các địa phương, đối tác nước ngoài được chú ý quan tâm; tổ chức nhiều sự kiện quan trọng với quy mô lớn, thu hút sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp, đối tác nước ngoài và các cơ quan, đơn vị trong nước, trong đó có Hội nghị xúc tiến đầu tư các doanh nghiệp Đức tại tỉnh do UBND tỉnh phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Đức tại Việt Nam và sự kiện “Gặp gỡ Hàn Quốc 2022” do UBND tỉnh phối hợp với Bộ Ngoại giao, Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam tổ chức tại tỉnh có nhiều nội dung phong phú, nổi bật.

## **III. VỀ NỘI CHÍNH**

### **1. Về xây dựng chính quyền và cải cách hành chính**

Công tác xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã có nhiều đổi mới theo hướng phân cấp, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đã ban hành Quy định phân cấp quản lý quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Triển khai kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức của



tỉnh giai đoạn 2022 – 2026. Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính, thực thi công vụ tại các cơ quan, đơn vị qua đó đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với các cá nhân, tổ chức vi phạm. Tổ chức tốt kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên hoặc tương đương năm 2022. Đã cho chủ trương về phương án thành lập các phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố và thành lập thành phố An Nhơn.

Hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và cải cách hành chính được nâng cao, chỉ số PCI và PAR INDEX liên tục tăng điểm qua các năm<sup>10</sup>. Thông qua đó, các doanh nghiệp đánh giá mức độ năng động, sáng tạo và công tác giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp của chính quyền cấp tỉnh có sự chuyển biến rõ nét.

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính gắn với giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy những kết quả tích cực. Công tác triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo thực hiện, nhất là đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán trực tuyến đối với các thủ tục hành chính có quy định thu phí, lệ phí. Năm 2022, toàn tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 542,5 nghìn hồ sơ TTHC, tỷ lệ đúng hạn đạt 99,8%; trong đó, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả 80.143 hồ sơ TTHC, tỷ lệ đúng hạn đạt 99,95%. Đặc biệt, tỉnh Bình Định là một trong 20 tỉnh/thành đầu tiên trên toàn quốc hoàn thành việc kết nối, tích hợp “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh” với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra** tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư, xây dựng cơ bản, tài chính - ngân sách và những vụ việc nổi cộm, bức xúc có dấu hiệu tiêu cực, vi phạm pháp luật. Đã tiến hành 84 cuộc thanh tra hành chính và 2.867 cuộc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, phát hiện các sai phạm về kinh tế 17 tỷ đồng và 44,1 ha đất các loại và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm dưới các hình thức theo quy định. *Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo* tiếp tục thực hiện theo quy định. Số lượng đơn thư, vụ việc khiếu nại, tố cáo lâu ngày còn tồn đọng đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm xem xét, giải quyết nên số lượng người dân tụ tập tại các cơ quan chức năng giảm đáng kể.

**3. Quốc phòng - an ninh:** Công tác quốc phòng an ninh luôn được đảm bảo, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và xây dựng lực lượng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức lễ giao quân đạt 100% chỉ tiêu; diễn tập khu vực phòng thủ huyện An Lão, các thị xã Hoài Nhơn, An Nhơn và thành phố Quy Nhơn; tham gia bảo vệ an toàn các ngày Lễ lớn của tỉnh và của đất nước. Chỉ đạo

<sup>10</sup> Theo kết quả công bố năm 2021: Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh xếp thứ 11/63 và thuộc nhóm tốt, tăng 26 bậc và 5,14 điểm so với năm 2020; Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) xếp vị trí 30/63, tăng 2.73 điểm và tăng 1 bậc so với năm 2020; Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) xếp vị trí 23/63, tăng 06 bậc so với năm 2020; Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh xếp thứ 37/63 tỉnh, thành phố, giảm 15 bậc so với năm 2020 (năm 2020: đạt 43.25 điểm, xếp vị trí thứ 22).

tổ chức trọng thể Lễ Kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng huyện Hoài Ân. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiềm chế tai nạn giao thông<sup>11</sup>.

#### IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2022 còn những tồn tại, hạn chế đó là:

1. Diện tích, sản lượng một số cây trồng giảm so với cùng kỳ, công tác chuyển dịch cơ cấu một số cây trồng và chuyển đổi mùa vụ còn chậm; việc tái đàn, phát triển vật nuôi trên địa bàn tỉnh còn gặp khó khăn, tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm vẫn tiềm ẩn nguy cơ bùng phát; tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái pháp luật và tẩu cá vi phạm lãnh hải nước ngoài vẫn còn xảy ra.

2. Sản xuất, kinh doanh, nhất là sản xuất công nghiệp vẫn còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19; giá cả nhiều loại hàng hóa, nhất là nguyên, nhiên vật liệu tăng cao làm gia tăng chi phí sản xuất, vận chuyển... Công tác thu hút đầu tư, nhất là đầu tư nước ngoài chưa đạt kỳ vọng.

3. Tỷ lệ, tần suất thu gom và xử lý rác thải đô thị tại một số địa phương còn thấp. Tình trạng lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép, ô nhiễm môi trường tại một số cụm, điểm công nghiệp, làng nghề, khu chăn nuôi tập trung... vẫn còn xảy ra ở một số địa phương nhưng chưa được xử lý dứt điểm. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản tại một số địa phương, nhất là ở cơ sở chưa nghiêm túc.

4. Chưa có các điểm du lịch, vui chơi giải trí hiện đại, quy mô lớn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của du khách. Công tác phối hợp giữa các ngành, các địa phương trong tổ chức các chương trình, sự kiện, hoạt động văn hóa - du lịch chưa được thực hiện thường xuyên, mang tính liên kết và lan tỏa mạnh mẽ.

5. Chất lượng giáo dục ở khu vực miền núi có mặt còn hạn chế. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, nhất là việc trùng tu, tôn tạo, quản lý các di tích văn hóa - lịch sử có mặt còn hạn chế.

Một số cơ sở y tế còn thiếu bác sỹ và nhân lực chuyên môn trình độ cao, tình trạng nhân viên nghỉ việc, bỏ việc vẫn còn xảy ra. Công tác tài chính và mua sắm thuốc, trang thiết bị y tế chuyên dùng còn bất cập, ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ sở y tế. Tỷ lệ tiêm vắc xin phòng Covid-19 liều nhắc lại chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

6. Một số địa phương chưa thực sự chú trọng đến công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội bằng các chỉ tiêu, số liệu, kịch bản cụ thể. Công tác cải cách hành chính và giải quyết thủ tục hành chính của một số đơn vị còn hạn chế, vẫn còn tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hẹn.

<sup>11</sup> Trong kỳ (từ ngày 15/12/2021 - 14/11/2022) trên địa bàn tỉnh xảy ra 117 vụ tai nạn giao thông, làm chết 106 người, bị thương 59 người, giảm 11 vụ, tăng 15 người chết và giảm 25 người bị thương.

7. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn có lúc, có nơi còn diễn biến phức tạp, nhất là tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, hoạt động tín dụng đen; số người chết do tai nạn giao thông vẫn còn ở mức cao. Một số đơn vị, địa phương chỉ đạo xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo còn chưa kịp thời, quyết liệt....

*Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên* chủ yếu là do những yếu tố khách quan như tác động tiêu cực của tình hình dịch bệnh Covid-19 và diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình kinh tế, chính trị, quân sự trên thế giới đã tác động tiêu cực đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đời sống, sản xuất của người dân; người dân hiện đã trở lại cuộc bình thường nên phát sinh tâm lý ngại tiêm vắc xin phòng Covid-19 các mũi nhắc lại; các quy định có liên quan đến lĩnh vực y tế còn nhiều bất cập, vướng mắc. Ngoài ra, một số sở, ban, ngành và địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa đồng bộ, thiếu chặt chẽ; chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa kịp thời, thiếu tập trung, kiên quyết. Sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương chưa thường xuyên, hiệu quả. Tinh thần trách nhiệm, trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu...

### **Phần thứ ba**

## **NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

Trong năm 2023, tình hình thế giới dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Kinh tế - xã hội trong nước dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, sự phục hồi của các ngành, lĩnh vực chưa đồng đều; chi phí đầu vào sản xuất tăng cao; tình hình thiên tai, biến đổi khí hậu có những diễn biến bất thường... Huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn; giá nguyên, nhiên, vật liệu vẫn còn ở mức cao; dịch bệnh trong gia súc, gia cầm tiếp tục xuất hiện ở nhiều tỉnh, thành phố. Sản xuất, kinh doanh, lao động, việc làm, đời sống của một bộ phận người dân còn gặp nhiều khó khăn; tình hình an ninh trật tự trên một số địa bàn vẫn tiềm ẩn phức tạp...

Kế thừa những thành quả đã đạt được năm 2022 và để thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh uỷ và HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023, góp phần thực hiện hoàn thành đạt và vượt kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX đã đề ra, các cấp, các ngành, các địa phương cần tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả những mục tiêu, nhiệm vụ tổng quát là: *Tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh và huy động tổng hợp các nguồn lực cho đầu tư phát triển, cùng cả nước thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy kinh tế tiếp tục tăng trưởng, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) khoảng 7,0%-7,5%. Trong đó, tập trung xây dựng môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận*

*lợi đối với các thành phần kinh tế. Tiếp tục thúc đẩy sản xuất công nghiệp, tái cơ cấu nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; tập trung đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; chú trọng ứng dụng công nghệ số; phát triển giáo dục, đào tạo nhân lực, tạo việc làm, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, văn hoá, thể thao và bảo vệ môi trường; tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.* Quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2023, cụ thể như sau:

### I. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2023
1	Tốc độ tăng GRDP (giá so sánh 2010)	%	7,0 - 7,5
	Trong đó:	%	
	- Nông, lâm, thủy sản	%	3,0 – 3,2
	- Công nghiệp và xây dựng	%	9,0 – 9,5
	<i>Trong đó công nghiệp</i>	%	9,5 – 9,7
	- Dịch vụ	%	7,9 – 8,7
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	9
	- GRDP bình quân đầu người	Triệu đồng	74,9 – 75,2
2	Chỉ số sản xuất công nghiệp	%	7,5 – 7,7
3	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.600
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	13.650
	<i>Trong đó: Thu nội địa</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>12.558,5</i>
5	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh	%	10
6	Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con		Duy trì
7	Tạo việc làm mới	Người	28.500
8	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghề	%	62
9	Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới	%	1,8
10	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	97
11	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	18,21
12	Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	100
13	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100
14	Số giường bệnh trên 1 vạn dân	Giường	35,5

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH năm 2023
15	Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi	%	≤ 7,3
16	Tỷ lệ che phủ rừng	%	57,3
17	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100
	<i>Trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch</i>	%	33
18	Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch	%	85,07
19	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	85

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

### 1. Về kinh tế

#### 1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Duy trì tốc độ tăng trưởng và phát triển toàn diện nông, lâm, ngư nghiệp. Tập trung rà soát, bổ sung các cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thực hiện và bổ sung các cơ chế chính sách mới để khuyến khích phát triển các vùng sản xuất chuyên canh, chăn nuôi quy mô lớn, vùng nông nghiệp công nghệ cao theo các chuỗi liên kết từ sản xuất, bảo quản, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm. Tập trung ứng dụng cơ giới hóa, khoa học công nghệ vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Khuyến khích đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh ở nông thôn, phát triển các làng nghề truyền thống, nhất là các ngành, nghề sử dụng nhiều lao động để giải quyết việc làm, tăng thu nhập và chuyển dịch cơ cấu lao động.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho sản xuất vụ Đông - Xuân 2022 -2023, nhất là bảo đảm cơ cấu giống, chất lượng giống và tiếp tục ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật cao vào sản xuất để đạt năng suất và sản lượng cao nhất. Chủ động xây dựng phương án sản xuất trong năm phù hợp với điều kiện nguồn nước; có cơ chế hỗ trợ nông dân đẩy mạnh gieo trồng các loại cây trồng cận giá trị cao, thị trường tiêu thụ ổn định; phát triển vùng nguyên liệu sản xuất sắn, mía và cây công nghiệp ngắn ngày. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp để nâng cao hiệu quả sản xuất, hiệu quả sử dụng đất, tập trung đầu tư thâm canh, sử dụng giống mới cao sản để tăng năng suất và nâng cao chất lượng sản phẩm; chú trọng thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp. Chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả.

Tập trung phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng tập trung, quy mô lớn và thực hiện nghiêm ngặt các biện pháp kiểm soát dịch bệnh gắn với cơ sở giết mổ tập trung; chú trọng thu hút đầu tư các dự án chế biến gia súc, gia cầm nhằm nâng cao giá trị sản xuất ngành chăn nuôi. Chỉ đạo tốt công tác tiêm phòng, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm.

Tiếp tục thực hiện các dự án trồng rừng theo kế hoạch. Khuyến khích trồng

rừng kinh tế theo mô hình kinh doanh cây gỗ lớn và thường xuyên tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng.

Tăng cường hoạt động khai thác gắn với bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản. Đẩy mạnh phát triển các dự án ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản xa bờ và khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo theo quy định (IUU). Chú trọng đảm bảo an toàn cho ngư dân, phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo đảm phòng tránh thiên tai. Thực hiện kiểm dịch tốt con giống thủy sản gắn với xử lý môi trường ao nuôi, phòng chống dịch bệnh trong nuôi trồng và phát triển nguồn lợi thủy sản.

Tiếp tục kiểm tra và có giải pháp củng cố, duy trì các xã đã được công nhận xã nông thôn mới, phấn đấu trong năm 2023 có thêm 03 xã hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới, đưa số xã đạt chuẩn nông thôn mới đến cuối năm 2023 là 90/113 xã, đạt 79,6%; phấn đấu huyện Phù Mỹ, Tây Sơn được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý nghiêm việc khai thác khoáng sản trái phép; kiểm tra và có biện pháp xử lý công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các khu cụm công nghiệp, làng nghề. Đẩy mạnh việc kiểm tra chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường. Tiếp tục chỉ đạo xử lý kiên quyết các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Đơn giản hóa thủ tục hành chính về đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất cho dân.

### ***1.2. Sản xuất công nghiệp và xây dựng***

Tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh. Chủ động nắm bắt tình hình hoạt động của các doanh nghiệp; kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh hiệu quả. Đôn đốc các nhà máy đã và đang hoạt động tiếp tục phát huy công suất; tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thành và đi vào hoạt động các dự án đã đăng ký đầu tư, nhất là dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định; Khu liên hợp gang thép và Cảng chuyên dùng Khu liên hợp gang thép Long Sơn; Khu đô thị Khoa học và Giáo dục Quy Hòa; các dự án năng lượng tái tạo, công nghiệp, du lịch tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tập trung chỉ đạo đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; đẩy nhanh tiến độ bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư để nhà đầu tư sớm triển khai các dự án. Khuyến khích, hỗ trợ thủ tục pháp lý, mời gọi các doanh nghiệp có năng lực tài chính đầu tư xây dựng hạ tầng các CCN, đáp ứng các điều kiện tiếp nhận các dự án sản xuất công nghiệp vào hoạt động. Củng cố và phát huy vai trò của các Hiệp hội ngành, nghề nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp phát

triển sản xuất kinh doanh.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp; theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, nhất là các mặt hàng, nhóm hàng đang có lợi thế về nguyên vật liệu, thị trường tiêu thụ. Tạo điều kiện giúp các doanh nghiệp xử lý hàng tồn kho, sớm tiếp cận vốn vay của ngân hàng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh; đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là đối với các lĩnh vực thuế, hải quan, đất đai, thành lập doanh nghiệp... nhằm giảm thời gian, chi phí cho các doanh nghiệp.

Rà soát các cơ chế chính sách hiện có, bổ sung một số cơ chế, chính sách mới cùng với triển khai thực hiện các chính sách của Trung ương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh.

### ***1.3. Về thương mại, du lịch và dịch vụ***

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thương mại, xuất khẩu; theo đó đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng có lợi thế cạnh tranh, tích cực phát triển các mặt hàng có tiềm năng thành những mặt hàng xuất khẩu mới. Đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng nông sản chế biến, sản phẩm gỗ, đá granite, hàng may mặc, thủ công mỹ nghệ,...

Thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại đi đôi với thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, coi trọng công tác phát triển thị trường trong nước, thực hiện chính sách khuyến khích tiêu dùng nội địa. Tăng cường liên kết, hợp tác với các địa phương trong nước để phát triển thương mại, dịch vụ. Phát triển các cụm thương mại, dịch vụ ở các thị trấn, thị tứ và điểm dân cư nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa, góp phần đẩy mạnh lưu thông hàng hoá và đáp ứng nhu cầu đời sống nhân dân. Chú trọng tăng cường các biện pháp kiểm soát, bình ổn giá cả thị trường, chống hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là vào dịp Tết Nguyên đán; ngăn chặn có hiệu quả hành vi gian lận thương mại, nhập khẩu hàng hóa kém chất lượng. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đẩy mạnh tiêu thụ nông sản, sản phẩm do người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh sản xuất với tinh thần “Người Bình Định ưu tiên dùng hàng Bình Định. Hỗ trợ các doanh nghiệp, làng nghề tiểu thủ công nghiệp tham gia hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, duy trì và phát triển các làng nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống... Thực hiện đồng bộ các giải pháp và khai thác có hiệu quả các cơ hội, các ưu đãi trong cam kết quốc tế để mở rộng thị trường xuất khẩu.

Nghiên cứu, đổi mới các hoạt động thu hút du lịch tại Quảng trường Nguyễn Tất Thành (*các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, khám phá khoa học...*); các Tháp Chăm, di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh nhằm thu hút khách du lịch và phục vụ đời sống tinh thần của người dân.

Đẩy mạnh thực hiện chương trình hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh, thành phố có chương trình hợp tác với du lịch Bình Định; đồng thời mở rộng hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Tăng cường công tác quảng bá xúc tiến điểm đến du lịch Bình Định tại các thị trường khách quốc tế tiềm năng

như Nhật Bản, Hàn Quốc... Phần đầu thu hút khoảng 5 triệu lượt khách du lịch trong năm 2023.

#### **1.4. Về tài chính, ngân sách**

Tăng cường công tác quản lý thu, đôn đốc thu, chống tình trạng thất thu, lạm thu, giảm nợ đọng thuế. Đảm bảo chi ngân sách theo đúng tiêu chuẩn, định mức, đồng thời, triệt để tiết kiệm chi, cắt giảm các khoản chi không thật sự cần thiết; phân bổ nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023, chú trọng bố trí nguồn lực cho một số lĩnh vực quan trọng phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: bảo vệ môi trường; nông, lâm, ngư nghiệp; giáo dục, đào tạo, y tế; khuyến công; thương mại dịch vụ; văn hóa, du lịch,... Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm hạn chế tình trạng tín dụng đen trên địa bàn tỉnh.

Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường trách nhiệm quản lý thu thuế đối với lĩnh vực thuộc chức năng theo dõi, quản lý của mình, đặc biệt là lĩnh vực ngoài quốc doanh; đồng thời, phối hợp chặt chẽ và chủ động kết nối chia sẻ dữ liệu với ngành Thuế nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý nguồn thu, chống thất thu ngân sách trên địa bàn tỉnh.

#### **1.5. Về đầu tư phát triển**

Đẩy mạnh đôn đốc, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, triển khai thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời tăng cường huy động các nguồn lực ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tiến độ và chất lượng các dự án xây dựng đã phân cấp và giao nhiệm vụ quản lý. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án; giao đất và bồi thường GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, đoạn qua địa bàn tỉnh.

#### **1.6. Về thu hút đầu tư**

Tập trung đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế như chế biến nông, lâm, thủy sản, thức ăn chăn nuôi, sản xuất vật liệu xây dựng, kết hợp với trình độ công nghệ cao, công nghệ sạch, tiêu tốn ít nguyên liệu, năng lượng và thân thiện với môi trường. Tích cực kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, sử dụng nhiều lao động và quy trình sản xuất sản phẩm hiện đại vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kiên quyết thu hồi đất, giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết.

## **2. Về văn hóa - xã hội**

Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thông, phát thanh - truyền hình, thể dục thể thao. Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du



lich hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận Võ cổ truyền Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể. Triển khai thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” đi vào chiều sâu. Đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao quần chúng, đầu tư nâng cao chất lượng các môn thể thao thành tích cao. Tổ chức tốt lễ hội kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các dịch vụ Internet, xuất bản, báo chí...

Nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, đánh giá kết quả học tập, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nhằm huy động các nguồn lực của xã hội tham gia phát triển giáo dục - đào tạo. Duy trì chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

Tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai công tác tiêm phòng vắc xin Covid-19, đảm bảo 100% người dân đủ điều kiện được tiêm phủ mũi 2 và mũi tăng cường và tiêm vắc xin cho trẻ em theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Xây dựng kế hoạch tiêm chủng vắc xin Covid-19 trên địa bàn tỉnh năm 2023.

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng; chủ động phòng, chống các loại dịch bệnh; đảm bảo an toàn trong tiêm chủng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện thúc đẩy y tế tư nhân phát triển theo quy định của pháp luật. Tăng cường phối hợp y tế công - tư trong cung ứng dịch vụ y tế. Quan tâm chú trọng thực hiện đầu tư, nâng cấp các cơ sở khám chữa bệnh gắn với thu hút, đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với y tế cơ sở. Có giải pháp giải quyết tình trạng nhân viên y tế nghỉ việc, bỏ việc.

Đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống. Thực hiện các chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ sản xuất giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản để tạo thêm giá trị gia tăng cho sản phẩm, hạn chế ô nhiễm và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh hoạt động quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách, giải pháp đảm bảo an sinh xã hội, góp phần ổn định đời sống nhân dân, nhất là ở các vùng bị thiệt hại do thiên tai, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách có công. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của xã hội. Tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, người có thu nhập thấp, người có công và công nhân ở các khu công nghiệp. Chú trọng bảo vệ, chăm sóc và bảo đảm các quyền cơ bản của trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Thực hiện các chính sách, pháp luật về Bình đẳng giới và Chiến lược quốc gia Vì sự tiến bộ phụ nữ.

Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, triển khai đồng bộ, hiệu quả các Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, miền núi và giảm nghèo bền vững. Phấn đấu hoàn thành

đạt chỉ tiêu giảm nghèo ở mức cao nhất; thực hiện tốt công tác định canh, định cư, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung khảo sát và quy hoạch đất sản xuất, cấp bổ sung đất sản xuất cho các hộ còn thiếu đất tại các điểm tái định cư và kiểm tra phát hiện những hộ đồng bào bị thiếu đói để có kế hoạch hỗ trợ kịp thời.

**3. Đẩy nhanh việc thực hiện các chương trình, dự án *phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số*.** Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các Chương trình đầu tư cho miền núi, bảo đảm các xã miền núi có đủ công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Tiếp tục thực hiện tốt công tác định canh, định cư, nâng cao đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Tập trung khảo sát và quy hoạch đất sản xuất, cấp bổ sung đất sản xuất cho các hộ còn thiếu đất tại các điểm tái định cư để có kế hoạch hỗ trợ kịp thời.

#### **4. Về cải cách hành chính và xây dựng chính quyền**

Triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao mức độ tự chủ, đẩy mạnh xã hội hóa và Kế hoạch đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức bảo đảm đạt tỷ lệ theo quy định. Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2023 - 2025; Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; Đề án bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực, nhất là trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính gắn với thực hiện đạo đức công vụ, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực thi công vụ.

Thực hiện đồng bộ, nhiều giải pháp để nâng cao kết quả các Chỉ số PAPI, PCI, PAR Index và SIPAS của tỉnh. Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính một cách thực chất, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như đất đai, đầu tư, xây dựng. Triển khai hiệu quả Đề án “Thực hiện cơ chế giao doanh nghiệp hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính” và Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh”. Đẩy mạnh công tác xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước.

Tập trung giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân, giải quyết các vụ việc tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng, khiếu nại đông người, vượt cấp kéo dài, gây mất trật tự, an toàn xã hội.

#### **5. Về an ninh – quốc phòng**

Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng lực lượng và các chế độ chính sách đối với lực lượng công an xã và lực

lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh. Chủ động tổ chức phòng, chống có hiệu quả các vấn đề chính trị phát sinh, các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, tội phạm trong lứa tuổi thanh - thiếu niên, giữ gìn trật tự công cộng và giải quyết các tệ nạn xã hội ở các địa bàn trọng điểm. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Địa phương (phía Nam);
- Bộ Tư lệnh Quân khu 5;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB Mặt trận TQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- LD, CV VPUBND tỉnh;
- BTCĐ, KSTT, TH-CB;
- Lưu: VT, K3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**